TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **103** /2026/HS-ST
Ngày 30-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Huệ**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lại Quốc Tặng**

2. Ông **Nguyễn Văn Hiếu**

Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Khánh Huyền** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Huệ**- Kiểm sát viên.

Vào ngày 30/6/2026, tại Điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Nai và điểm cầu thành phần tại Phân trại tạm giam H, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/HSST ngày 09 tháng 6 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2026/QĐXXST-HS ngày 12/6/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Tấn D**, T gọi khác: không

Giới tính: N; Sinh năm 1990 tại Quảng Ngãi.

Nơi thường trú: ấp X, xã X, thành phố Đ

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê.

Con ông Võ Thanh D1, sinh năm 1958 (đã chết) và bà Tạ Thị Thanh M, sinh năm 1962.

Vợ, con : Không

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2026 cho đến nay.

(*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

***** *Bị hại*: Chị **Nguyễn Thụy Thảo V**, sinh năm 1995 (*vắng*)
Địa chỉ: Ấp X, xã X, thành phố Đ

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1972 (*vắng*)

Địa chỉ: Khu phố G, phường X, thành phố Đ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 15 phút ngày 24/3/2026, D đến nhà của chị Nguyễn Thụy Thảo V, thuộc ấp X, xã X, thành phố Đ. Lợi dụng nhà chị V không có ai trong nhà và nhà đang mở cửa nên Võ Tấn D đã nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản. Để thực hiện ý định, D đã lén lút đi vào trong nhà chị V và lấy trộm được 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14, màu xanh của chị V đang để trên nền nhà. Sau khi trộm cắp được chiếc điện thoại nêu trên, D đã mang đến cửa hàng điện thoại di động H, địa chỉ khu phố G, phường X, thành phố Đ gặp bà Nguyễn Thị H là chủ cửa hàng bán với số tiền 800.000 đồng và D đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi chị V làm việc nhà ở phía sau lên thì phát hiện điện thoại đi động hiệu Iphone 14, màu xanh không còn nên đã kiểm tra lại camera trong nhà thì phát hiện có người đàn ông lạ mặt, không rõ nhân thân lai lịch vào trộm cắp chiếc điện thoại của mình nên chị V đã đến Công an xã X trình báo. Do nhận thấy hành vi phạm tội của mình bị phát hiện nên ngày 25/03/2026, Võ Tấn D đã đến Công an xã X đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 27/3/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân xã X: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14, màu xanh, đã qua sử dụng có giá trị 6.800.000 đồng (*Sáu triệu tám trăm ngàn đồng*)

* Vật chứng vụ án và xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14, màu xanh, đã qua sử dụng do chị Nguyễn Thị H giao nộp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho chị Nguyễn Thụy Thảo V theo quy định pháp

- 01 (một) đĩa DVD lưu trữ 03 (ba) đoạn video được trích xuất từ camera do Thị Nguyễn Thụy Thảo V giao nộp (bút lục số 32). Đề nghị tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án.

* Trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thụy Thảo V đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự

- Bà Nguyễn Thị H là người đã mua lại điện thoại di động mà Võ Tấn D trộm cắp với số tiền 800.000 đồng, bà H không yêu cầu Võ Tấn D phải hoàn trả lại số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự

Tại bản cáo trạng số: 55/CT-VKSKV6 ngày 08/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đồng Nai đã truy tố Võ Tấn D tội: "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Võ Tấn D từ 10 tháng 12 tháng tù.

Về vật chứng: Xử lý theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo đã biết hành vi của mình là sai trái và rất ăn năn, hối lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Võ Tấn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, vật chứng của vụ án đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 09 giờ 15 phút ngày 24/3/2026, tại nhà của chị Nguyễn Thụy Thảo V, thuộc ấp X, xã X, thành phố Đ. Bị cáo Võ Tấn D đã lén lút lấy trộm 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14, màu xanh của chị V đã qua sử dụng đang để trên nền nhà. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 6.800.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Võ Tấn D phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy: Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình, nhưng do lười lao động mà bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để kiếm tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.Vì vậy, phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD lưu trữ 03 (ba) đoạn video được trích xuất từ camera do Thị Nguyễn Thụy Thảo V giao nộp

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Võ Tấn D phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Võ Tấn D **01** (*một*) năm tù**.** Thời hạn tù tính từ ngày 25/3/2026.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD lưu trữ 03 (ba) đoạn video được trích xuất từ camera do Thị Nguyễn Thụy Thảo V giao nộp

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Tấn D phải nộp 200.000 *(Hai trăm ngàn)* đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm,

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- *VKSND TP.Đồng Nai;*
- *VKSND khu vực 6 - ĐN;*
- *UBND cấp xã;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Hồ sơ thi hành án;*
- *Lưu AV, HS;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huệ